

Người quản lý A cập nhật tình trạng của đơn hàng D (chưa commit) thì người quản lý B cũng cập nhật tình trạng của đơn hàng D.

Tên Use Case:	Cập nhật tình trạng đơn hàng.	
Kịch bản:	Quản lý muốn cập nhật tình trạng của đơn hàng.	
Sự kiện kích hoạt:	Quản lý chọn chức năng cập nhật đơn hàng trong quản lý đơn hàng.	
Tóm tắt mô tả:	Quản lý muốn cập nhật tình trạng hiện tại đơn hàng.	
Actors:	Quản lý.	
Stakeholders:	Quản lý.	
Điều kiện trước:	Quản lý đăng nhập thành công vào hệ thống.	
Điều kiện sau:	Tình trạng đơn hàng được cập nhật thành công.	
Luồng chính:	Actor	System
	<ol style="list-style-type: none"> 1. Quản lý đăng nhập. 2. Quản lý chọn tab quản lý đơn hàng. 3. Quản lý chọn xem danh sách. 4. Quản lý chọn một đơn hàng để xem. 5. Quản lý chọn lại tình trạng. 6. Xác nhận. 	<ol style="list-style-type: none"> 1. Hệ thống kiểm tra thông tin và phân quyền. 2. Hiện thị 2 màn hình, 1 màn hình trống (sẽ hiển thị danh sách) và 1 màn hình dành để hiện thông tin và nút “xem danh sách”. 3. Hệ thống hiển thị danh sách các đơn hàng. 4. Hiện thị thông tin đơn hàng (có thể sửa). 5. Chờ. 6. Cập nhật tình trạng cho đơn hàng và lưu vào database.
Ngoại lệ:	<ol style="list-style-type: none"> 1.1. Nếu đăng nhập sai, hệ thống yêu cầu đăng nhập lại. 1.2. Nếu tài khoản bị khóa, hệ thống thông báo tùy chối truy cập. 	